

Danh sách nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa Nhiệm kỳ 2022-2027

ISSN: 2734-9195 11:10 01/08/2023

Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa khóa VIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 54 thành viên Ban Trị sự do Thượng tọa Thích Tâm Định làm Trưởng ban (Danh sách đính kèm)

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 393/QĐ-HĐTS

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2022 - 2027

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG TRỊ SỰ GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Căn cứ điều 29, 30, 31, 33 chương VI Hiến chương GHPGVN (Tu chỉnh lần thứ VI);

Căn cứ mục 2 điều 32 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo;

Căn cứ Công văn số 1574/SNV-PG ngày 25/7/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc tổ chức Đại hội đại biểu Phật giáo tỉnh Thanh Hóa khóa VIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 và xác nhận kết quả suy cử nhân sự Đại hội;

Căn cứ Tờ trình số 02/TTr-BTSPG ngày 15/9/2022 của Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa về việc chuẩn y nhân sự Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa khóa VIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuẩn y thành phần nhân sự Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thanh Hóa khóa VIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027 gồm 54 thành viên Ban Trị sự do Thượng tọa Thích Tâm Định làm Trưởng ban (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Phó Chủ tịch - Tổng Thư ký Hội đồng Trị sự, Chánh Văn phòng Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa và các vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: - Như Điều 2; - Ban TGCP, Vụ PG; - UBND, BDV, UBMTTQVN, BTG/SNV tỉnh Thanh Hóa; - Lưu: VP1, VP2.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH
Hòa thượng Thích Thiện Nhơn**

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM HỘI ĐỒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
TRỊ SỰ** do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NHÂN SỰ BAN TRỊ SỰ GHPGVN TỈNH THANH HÓA KHÓA VI,
NHIỆM KỲ 2022 - 2027** (Kèm theo Quyết định số 393/QĐ-HĐTS ngày
15/9/2022)

STT	PHÁP DANH/THỂ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
A. BAN CHỨNG MINH (02 VỊ)			
1.	Hòa thượng Thích Bảo Nghiêm (Đặng Minh Châu)	1956	Chứng minh Ban Trị sự
2.	Thượng tọa Thích Tâm Đức (Lê Văn Huân)	1970	Chứng minh Ban Trị sự
B. BAN THƯỜNG TRỰC (17 VỊ)			
1.	Thượng tọa Thích Tâm Định (Nguyễn Xuân Dũng)	1968	Trưởng ban Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Thanh Hóa
2.	Thượng tọa Thích Tâm Minh (Hoàng Đình Hữu)	1975	Phó Trưởng ban Thường trực Ban Giáo dục Phật giáo
3.	Hòa thượng Thích Bửu Chánh (Lê Hà)	1961	Phó Trưởng ban Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN
4.	Đại đức Thích Tâm Hiền (Đỗ Xuân Thành)	1974	Phó Trưởng ban Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN tỉnh Thanh Hóa
5.	Đại đức Thích Tâm Chính (Nguyễn Văn Mười)	1980	Phó Trưởng ban Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN tỉnh Thanh Hóa
6.	Ni sư Thích Nữ Đàm Hòa (Hoàng Thị Luận)	1962	Phó Trưởng ban Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN tỉnh Thanh Hóa
7.	Ni sư Thích Nữ Đàm Thành (Nguyễn Thị Bình)	1966	Phó Trưởng ban Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN tỉnh Thanh Hóa
8.	Thượng tọa Thích Giải Hiền (Trần Trọng Tài)	1964	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN
9.	Đại đức Thích Tâm Thiện (Lê Công Hùng)	1979	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN
10.	Đại đức Thích Tâm Hòa (Lê Anh Toàn)	1979	Ủy viên Thường trực Ban Thường trực Ban Tể Phạt giáo Lào GHPGVN

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
11.	Đại đức Thích Tâm Hiện (Trần Văn Quyền)	1981	Ủy viên Thường trực B Hướng dẫn Phật tử GH
12.	Đại đức Thích Nguyên Phong (Đào Việt Cường)	1984	Ủy viên Thường trực, C phòng Ban Trị sự GHP
13.	Đại đức Thích Nguyên Hối (Lê Văn Dân)	1985	Ủy viên Thường trực B hóa GHPGVN tỉnh Thanh
14.	Đại đức Thích Khải Định (Nguyễn Thành Trí)	1987	Ủy viên Thường trực B giáo Quốc tế GHPGVN
15.	Đại đức Thích Nguyên Hiệp (Nguyễn Duy Mạnh)	1991	Ủy viên Thường trực, F Văn phòng Ban Trị sự
16.	Ni sư Thích Nữ Đàm Hương (Nguyễn Thị Hương)	1957	Ủy viên Thường trực B thiện xã hội, Trưởng b GHPGVN tỉnh Thanh H
17.	Sư cô Thích Nữ Đàm Luận (Trịnh Thị Lan)	1972	Ủy viên Thường trực, T ban Ban Bảo trợ học đ

C. ỦY VIÊN (34 VỊ)

1.	Thượng tọa Thích Giác Hoàng (Nguyễn Văn Phụng)	1972	Ủy viên Ban Trị sự GH
2.	Đại đức Thích Tĩnh Hải (Hoàng Đạt Thịnh)	1977	Ủy viên Ban Trị sự GH
3.	Đại đức Thích Thanh Đạt (Trịnh Văn Thành)	1986	Ủy viên Ban Trị sự GH
4.	Đại đức Thích Nguyên Hối (Phạm Như Ý)	1979	Ủy viên Ban Trị sự GH
5.	Đại đức Thích Nguyên Hải (Võ Ngọc Vinh)	1981	Ủy viên Ban Trị sự GH
6.	Đại đức Thích Nguyên Thành (Vũ Văn Trung)	1988	Ủy viên Ban Trị sự GH
7.	Đại đức Thích Trúc Thái Vinh (Trương Tấn Phát)	1982	Ủy viên Ban Trị sự GH
8.	Đại đức Thích Nguyên Sáng (Phạm Quang Minh)	1987	Ủy viên Ban Trị sự GH
9.	Đại đức Thích Nguyên Đạt (Phùng Đức Sơn)	1989	Ủy viên Ban Trị sự GH
10.	Đại đức Thích Nguyên Lương (Nguyễn Viết Tính)	1982	Ủy viên Ban Trị sự GH
11.	Đại đức Thích Nguyên Đạo (Nguyễn Ngọc Tâm)	1984	Ủy viên Ban Trị sự GH
12.	Đại đức Thích Đạo Chánh (Lê Văn Đức)	1973	Ủy viên Ban Trị sự GH
13.	Đại đức Thích Nguyên Giác (Nguyễn Đình Nam)	1989	Ủy viên Ban Trị sự GH

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
14.	Đại đức Thích Nguyên Như (Nguyễn Mậu Thịnh)	1989	Ủy viên Ban Trị sự GH
15.	Đại đức Thích Thái Dương (Hứa Văn Bắc)	1968	Ủy viên Ban Trị sự GH

STT	PHÁP DANH/THẾ DANH	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1.	Đại đức Thích Nguyên Từ (Hoàng Anh Tuấn)	1992	Ủy viên Ban Trị sự GH
2.	Đại đức Thích Nguyên Phúc (Lê Văn Tân)	1989	Ủy viên Ban Trị sự GH
3.	Đại đức Thích Nguyên Hưng (Võ Bá Long)	1988	Ủy viên Ban Trị sự GH
4.	Đại đức Thích Nguyên Khanh (Lê Đăng Quân)	1989	Ủy viên Ban Trị sự GH
5.	Đại đức Thích Nguyên Đại (Mai Xuân Đại)	1988	Ủy viên Ban Trị sự GH
6.	Đại đức Thích Nguyên Phước (Phạm Văn Lực)	1990	Ủy viên Ban Trị sự GH
7.	Đại đức Thích Giác Trang (Lê Quang Trường)	1999	Ủy viên Ban Trị sự GH
8.	Đại đức Thích Nguyên Quang (Đỗ Văn Cường)	1987	Ủy viên Ban Trị sự GH
9.	Ni sư Thích Nữ Đàm Phúc (Dương Thị Cúc)	1962	Ủy viên Ban Trị sự GH
10.	Sư cô Thích Nữ Đàm Thanh (Trịnh Thị Sen)	1981	Ủy viên Ban Trị sự GH
11.	Sư cô Thích Nữ Diệu Nhân (Hà Thị Thúy)	1980	Ủy viên Ban Trị sự GH
12.	Sư cô Thích Nữ Như Hòa (Trần Thị Thanh Trà)	1975	Ủy viên Ban Trị sự GH
13.	Sư cô Thích Nữ Đàm Phương (Nguyễn Thị Phương)	1958	Ủy viên Ban Trị sự GH
14.	Sư cô Thích Nữ Đàm Hưng (Lê Thị Vân)	1975	Ủy viên Ban Trị sự GH
15.	Sư cô Thích Nữ Đàm Hiền (Dương Thị Hiền)	1966	Ủy viên Ban Trị sự GH
16.	Sư cô Thích Nữ Thuần Pháp (Nguyễn Thị Thu Hà)	1983	Ủy viên Ban Trị sự GH
17.	Sư cô Thích Nữ Diệu Ngân (Phạm Thị Duyên)	1982	Ủy viên Ban Trị sự GH
18.	Cư sĩ Phúc Thành (Nguyễn Thành Trung)	1984	Ủy viên Ban Trị sự GH
19.	Cư sĩ Diệu Thịnh (Nguyễn Thị Vượng)	1958	Ủy viên Ban Trị sự GH

D. ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT (01 VỊ)

1.	Đại đức Thích Kim Tuệ (Trần Khánh Linh)	1998	Ủy viên dự khuyết Ban Hóa
----	---	------	------------------------------

Tổng số: 54 thành viên Trong đó: - Ban Chứng minh: 02 vị - Ban Thường trực: 17 vị - Ủy viên : 34 vị - Dự khuyết: 01 vị